**\* Chủ nghĩa Mác:**

* là hệ thống quan điểm và học thuyết khoa học của C. Mác, Ph. Ăngghen và sự phát triển của Lênin
* ***Nguồn gốc:*** hình thành và phát triển trên cơ sở kế thừa những giá trị tư tưởng của nhân loại và tổng kết thực tiễn thời đại
* ***Vai trò:*** là thế giới quan, phương pháp luận phổ biến của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng
* ***Mục đích:*** là khoa học về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản, giải phóng nhân dân lao động và giải phóng con người

\*Vấn đề cơ bản của triết học:

Theo Ăngghen: “**Vấn đề cơ bản** lớn của mọi triết học, đặc biệt là triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa **tư duy và tồn tại.**”

**\* Định nghĩa Vật chất của Lênin:**

“Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không phụ thuộc vào cảm giác.”

*Mối liên hệ*: dùng để chỉ sự quy định, sự tác động và chuyển hóa lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật, hiện tượng trong thế giới.

*Mối liên hệ phổ biến*: dùng để chỉ các mối liên hệ biện chứng tồn tại trong nhiều sự vật, hiện tượng, trong mọi không gian và thời gian và trong mọi lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. (Lượng – chất, Cái chung – cái riêng, khẳng định – phủ định, …)

**Phát triển** là quá trình vận dộng của sự vật theo khuynh hướng đi lên: thấp => cao, đơn giản => phức tạp, kém hoàn thiện => hoàn thiện hơn

***Cái riêng***: là một **phạm trù triết học** dùng để chỉ **một sự vật, hiện tượng hay một quá trình riêng lẻ** nhất định

***Cái chung***: là một **phạm trù triết học** dùng để chỉ những mặt, những thuộc tính, quá trình **giống nhau và lặp lại** ở nhiều sự vật, hiện tượng hay quá trình riêng lẻ.

***Cái đơn nhất***: là một **phạm trù** dùng để chỉ những nét, những mặt, những thuộc tính, … chỉ tồn tại ở một sự vật, hiện tượng nào đó mà **không lặp lại** ở sự vật, hiện tượng khác.

***Nguyên nhân*** là **phạm trù** chỉ sự **tác động lẫn nhau** giữa **các mặt** trong một sự vật hoặc giữa **các sự vật** với nhau **gây ra một biến đổi nhất định** nào đó

***Kết quả*** là **những biến đổi xuất hiện** do tác động lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật với nhau gây ra

**Chất** là phạm trù triết học chỉ tính khách quan vốn có của sự vật, hiện tượng; Là sự thông nhất hữu cơ của các thuộc tính cấu thành nó, phân biết nó với cái khác

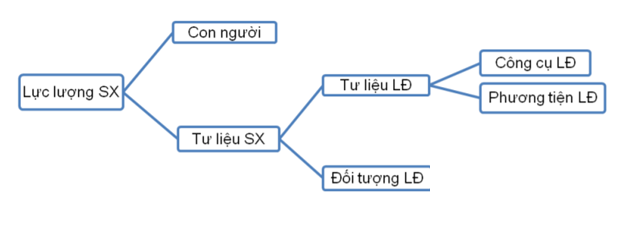
* + - Chất tạo thành từ các thuộc tính khách quan
    - Chất là tổng hợp nhiều thuộc tính (cơ bản và không cơ bản). Cơ bản => chất sinh vật
    - Chất chịu sự quy định bởi phương thức liên kết giữa các thuộc tính cấu thành

**Lượng** là phạm trù triết học chỉ tính khách quan vốn có của sự vật về: số lượng (ít – nhiều), quy mô (lớn – nhỏ), nhịp điệu (nhanh – chậm), kích thước (dài – ngắn), trình độ (cao – thấp), …

* + - Tồn tại khách quan
    - Biểu hiện cả bên trong và bên ngoài của sự vật
    - Con số, thuật ngữ trừu tượng
    - Một sự vật có thể có nhiều lượng khác nhau

**Thực tiễn** là toàn bộ **hoạt động vật chất** **có mục đích, mang tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải biến tự nhiên và xã hội**

**Nhận thức** là quá trình **phản ánh tích cực, tự giác và sáng tạo thể giới khách quan vào bộ óc con người trên cơ sở thực tiễn, nhằm sáng tạo ra những tri thức mới về thế giới khách quan**



* **Lực lượng sản xuất**: là biểu hiện mối quan hệ giữa con người với tự nhiên trong quá trình sản xuất.
* **Trình độ phát triển của LLSX** phản ánh trình độ chinh phục giới tự nhiên của con người.
  + Kinh nghiệm
  + Chuyên môn hóa
  + Trình độ ứng dụng khoa học, kĩ thuật
  + Phát triển công cụ lao động
* **Quan hệ sản xuất** là mối quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất vật chất
  + Về sở hữu Tư liệu sản xuất
  + Về tổ chức phân công lao động, quản lý lao động
  + Về phân phối sản phẩm

**Tồn tại xã hội**: là **sinh hoạt vật chất** và những **điều kiện sinh hoạt vật chất** của xã hội

* + - Phương thức sản xuất vật chất
    - Điều kiện tự nhiên
    - Dân số

**Ý thức xã hội**: là **mặt tinh thần của đời sống xã hội**: quan điểm, tư tưởng, truyền thống, thói quen, … **phản ảnh và nảy sinh từ tồn tại xã hội.**

* + - C1: YTXH thông thường – YTXH lý luận
    - C2: Tâm lý xã hội – Hệ tư tưởng xã hội